

Số: ...*06/2022/CV-VCF*
V/v: Giải trình biến động số liệu
BCTC hợp nhất Quý 4 năm 2021

Biên Hòa, ngày *27* tháng *1* năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; và
- Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (trên cơ sở hợp nhất) Quý 4 năm 2021 và so với cùng kỳ năm 2020 của Công ty.

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”) xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất Quý 4 năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 như sau:

| Chỉ tiêu | Quý 4 | | Biến động | |
|---|-------------------|-----------------|------------------|------|
| | 2021 | 2020 | Giá trị | % |
| | VND | VND | | |
| Doanh thu thuần (i) | 1.009.757.710.957 | 949.166.966.290 | 60.590.744.667 | 6% |
| Lợi nhuận gộp (i) | 263.859.051.575 | 301.915.629.551 | (38.056.577.976) | -13% |
| Thu nhập thuần hoạt động tài chính (*) (ii) | 12.582.358.520 | 18.234.909.764 | (5.652.551.244) | -31% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 199.552.847.048 | 252.891.051.966 | (53.338.204.918) | -21% |

Lợi nhuận sau thuế TNDN (trên cơ sở hợp nhất) giảm 21% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do sự biến động của các chỉ tiêu sau:

- (i) Doanh thu thuần Quý 4 năm 2021 của Tập đoàn đạt 1.010 tỷ đồng, tăng 6%, tuy nhiên do chi phí sản xuất đầu vào tăng nhiều hơn dẫn đến lợi nhuận gộp kỳ này thấp hơn 13% so với cùng kỳ năm trước.
- (ii) Thu nhập thuần từ hoạt động tài chính đạt 12,6 tỷ đồng, giảm 31%, do dòng tiền sử dụng cho hoạt động đầu tư thấp so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



LE HUU - THANG

(*) Thu nhập thuần hoạt động tài chính được tính bằng Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính

Số: ...05/2022/CV-VCF

V/v: Giải trình biến động số liệu BCTC
riêng lẻ Quý 4 năm 2021

Biên Hòa, ngày 27 tháng 1 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT- BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán; và
- Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (trên cơ sở riêng lẻ) Quý 4 năm 2021 và so với cùng kỳ năm 2020 của Công ty.

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”) xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ Quý 4 năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 như sau:

| Chỉ tiêu | Quý 4 | | Biến động | |
|--|-------------------|-----------------|------------------|------|
| | 2021 | 2020 | Giá trị | % |
| | VND | VND | | |
| Doanh thu thuần (i) | 1.009.337.257.149 | 948.199.563.378 | 61.137.693.771 | 6% |
| Lợi nhuận gộp (i) | 266.147.310.622 | 303.881.473.397 | (37.734.162.775) | -12% |
| Thu nhập thuần hoạt động tài chính ⁽¹⁾ (ii) | 7.911.351.390 | 20.282.256.100 | (12.370.904.710) | -61% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 205.110.424.417 | 257.808.570.284 | (52.698.145.867) | -20% |

Lợi nhuận sau thuế TNDN (trên cơ sở riêng lẻ) giảm 20% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do sự biến động của các chỉ tiêu sau:

- (i) Doanh thu thuần Quý 4 năm 2021 của Công ty đạt 1.009 tỷ đồng, tăng 6%, tuy nhiên do chi phí sản xuất đầu vào tăng nhiều hơn dẫn đến lợi nhuận gộp kỳ này thấp hơn 12% so với cùng kỳ năm trước.
- (ii) Thu nhập thuần từ hoạt động tài chính đạt 7,9 tỷ đồng, giảm 61%, do dòng tiền sử dụng cho hoạt động đầu tư thấp và tăng chi phí trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ HUU - THANG

⁽¹⁾ Thu nhập thuần hoạt động tài chính được tính bằng Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính